SỐ 652

KINH ĐẠI THỪA TÙY CHUYỂN TUYÊN THUYẾT CHƯ PHÁP

Hán dịch: Đời Tống Minh, Tam tạng Sa-môn Thiệu Đức,
Pháp sư Giáo Biện Tài bổ sung.

QUYỂN THƯỢNG

Tôi nghe như vầy:

Có một thời, Đức Phật đang cùng với một ngàn hai trăm năm mươi Tỳ-kheo và hai ngàn Bồ-tát, cư ngụ tại núi Thứu phong trong thành Vương xá. Các vị Bồ-tát này, đều là những bậc đứng đầu, như Bồ-tát Trang Nghiêm, Bồ-tát Sư Tử Du Hý, Bồ-tát Bất Động Quang, Bồ-tát Hoan Hỷ Vô Cấu Quang, Bồ-tát Nhật Quang Diễm, Bồ-tát Thậm Thâm Ly Cấu, Bồ-tát Liên Hoa Tướng, Bồ-tát Sư Tử Trí, Bồ-tát Kim Sắc Tướng, Bồ-tát Phạm Thiên Âm, Bồ-tát Sư Tử Tuệ Vương, Bồ-tát Vô Cấu Kim Quang, Bồ-tát Vi Diệu Sắc Thân, Bồ-tát Phóng Quang Hoại Ma, Bồ-tát Tịch Tĩnh Chư Căn, Bồ-tát Đà-la-ni Vương, Bồ-tát Cát Tường Thanh Tịnh Tướng, Bồ-tát Diệu Cát Tường Thôi Phục Hoại Ma... Khi đó, ở giữa đại chúng, nhìn thấy sắc vàng thân Phật tỏa sáng, Bồ-tát Sư Tử Du Hý, sinh lòng ưa thích, liền đứng dậy đi quanh Phật ba vòng, gối phải chạm đất, chắp tay cung kính, mà nói bài cú tụng:

Như Lai, sắc vàng ròng
Tướng tốt, thân đoan nghiêm

Trong số kiếp trần sa
Chứa nhóm các công đức.
Phước, trí thảy tròn đầy
Chứng ngộ đạo Vô thượng
Phát triển lòng đại Bi
Ứng hiện cõi Ta-bà.
Chúng Trời, Người, Bát bộ
Ngưỡng trông không biết chán
Từ trong nơi tự tánh
Diễn ra pháp vi diệu.
Sâu xa thật khó lường
Chỉ Phật mới biết được
Tánh chúng sinh mê muội
Nghe nói không thể hiểu.
Như Lai - Đại Đạo Sư
Phương tiện hay, khéo léo
Dẫn dụ các quần mê
Lần lượt được khai ngộ.
Chúng sinh, tâm sáng tốt
Xưa nay thường sâu lắng
Trong sạch, không nhiễm nhơ
Đầy đủ các công đức.
Thể tánh như hư không
Không có các trở ngại
Không sinh, cũng không diệt
Không tới, cũng không lui.
An trụ nơi pháp tánh
Không động như Tu-di
Tất cả thảy bình đẳng
Chân thật không nghĩ bàn.
Chúng sinh kiếp xa xưa
Tham dính vào các dục
Rơi vào trong bể khổ
Không thể cầu lìa ra.
Như Lai, pháp sâu xa

Mầu nhiệm thật khó nghĩ
Từng bậc thượng - trung - hạ
Tùy thuận mà diễn nói.
Như mưa trời một vị
Rưới khắp cả mười phương
Cỏ cây cùng rừng rậm
Tùy theo loại lớn nhỏ,
Ở khắp trên mặt đất
Đều mong được thấm nhuần.
Pháp Như Lai diễn nói
Cũng đều như thế đó
Dùng một âm vi diệu
Diễn nói vô lượng nghĩa
Căn cơ có sai khác
Tùy nghe, mà được hiểu.
Thế nên trong một hội
Thảy đều nhập Phật tuệ
Chính sức thần thông Phật
Gọi là không nghĩ bàn
Con nơi kiếp xa xưa
Thường theo lời Phật dạy
Nên nay trong hội này
Được dự dưới tòa Phật.
Pháp Như Lai diễn nói
Con đều giữ tất cả
Hiện tại cùng vị lai
Cúi xin Phật diễn nói.

Lúc ấy, Phật bảo Đại Bồ-tát Sư Tử Du Hý:

–Thật lành thay, này Thiện nam! Tâm ban đầu sáng đẹp của tất cả chúng sinh trong thế gian, xưa nay là trong sạch không nhiễm bụi nhơ, tròn đầy mười phương, yên ả vắng lặng; giống như hư không, vốn không bụi bặm, yên lặng trong sạch. Chúng sinh, mắt bị bệnh, hoa hư không phát sinh. Mắt bị bệnh thấy ra, nào là hoa, sinh hoa diệt. Bệnh mắt đã hết, hoa hư không cũng mất luôn. Hư không trong sạch, vốn không lay động. Tâm ban đầu sáng đẹp cũng lại

như vậy. Xưa nay nó vốn trong sạch, không nhiễm các nhơ bẩn. Chúng sinh do điên đảo, nên rồi phản tỉnh theo mê, sinh tâm phân biệt, đối với các cảnh trần, đó là: Mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi nếm vị, thân chịu va chạm, ý rõ pháp trần. Sáu căn thức này, mỗi thứ đều chạy theo cảnh giới các trần, lầm tưởng dính mắc vào cảnh giới các trần, liền sinh ái nhiễm, rồi tạo ra các nghiệp; khi nghiệp thành, phải chịu quả báo, đọa trong bể khổ, trôi lăn trong sinh tử, chịu mọi khổ não, khác nào như xoay vòng lửa, không có lúc ngừng nghỉ. Như Lai với lòng lành lớn, thương xót khắp cả, bày ra phương tiện nói các pháp môn như: Xa-ma-tha, Tam-ma-bát-đề, Thiền-na, Chỉ, Quán; khiến cho chúng sinh thâu tóm tâm mình dần dần un đúc sự tu tập, chứng đắc quả Phật, thoát khỏi nẻo ác.

–Thiện nam! Nếu những Thầy giáo nào, mọi chúng sinh nào trong thế gian, muốn cầu Bồ-đề, thì phải dùng tâm chân thật, ngay thẳng mà hành chánh đạo; còn nếu tâm - hành bị nhiễm dục, quanh co, lượn lẹo, không thật; họ chính là kẻ hành tà đạo; hoàn toàn không có việc mong cầu Bồ-đề ở nơi họ.

Này Thiện nam! Nếu các chúng sinh, tâm và việc làm đều thực hành cái tốt, trừ bỏ ý tưởng giả dối, không còn sự phân biệt, hiểu rõ pháp là trống không và vắng lặng, không thấy không, không thấy nguyện, không khởi thấy giả dối, không thấy tánh, không thấy tướng, không thấy Phật, không thấy Bồ-đề, luôn thực hành theo chánh kiến, gieo các căn lành, đầy đủ nguyện Bồ-đề. Những người như vậy, thân như vật báu vô giá. Chư Phật ba đời; ở quá khứ, hiện tại, vị lai, cũng đều thực hành đạo này mà đạt được Bồ-đề, gọi là giải thoát, dứt mọi nghi hoặc, không tâm phân biệt, ngữ nghiệp thanh tịnh, nói pháp chân thật, đạt Nhất thiết trí, hiện rõ tướng tự nhiên, hiển hiện bằng văn tự, không văn tự, nói tướng chân thật, nói tướng tâm Bồ-đề, nói bố thí, nói bình đẳng, không tham, nói giữ giới để không nhiễm các dục, nói nhẫn nhục để tâm không sân hận, nói siêng năng để không biếng nhác, nói thiền định để an ổn ở nơi vắng lặng, nói trí tuệ để khéo hay lựa chọn. Như vậy, chư Phật mở bày giảng nói tất cả pháp môn sâu xa như: Xa-ma-tha, Tam-ma-bát-đề, Thiền-na... và trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa pháp môn. Các loài súc sinh, địa ngục, các

loài hữu tình, nghe pháp, thảy đều xa lìa các nẻo ác, rõ biết: Không, Vô tướng, Vô nguyện, Giải thoát. Như thế, với ba nghiệp trong sạch, họ cung kính cúng dường, tôn trọng, công đức, đạt được tâm an vui giống như đất bằng. Tất cả hàng Thanh văn, Duyên giác, các Đại Bồ-tát, ngày đêm cung kính, đó là sự giải thoát sâu xa cao cả bậc nhất.

Khi nghe Đức Thế Tôn nói như vậy, Đại Bồ-tát Sư Tử Du Hý sung sướng vui mừng, sinh sự hiểu sâu sắc. Khi ấy, Đức Thế Tôn mới nói kệ:

Ngươi và thế gian
Tất cả chúng sinh
Tâm không có hai
Rõ các pháp: Không.
Đạt được Bồ-đề
Lìa tham, sân, si
Khiến không tạo nữa
Tự tánh thanh tịnh.
Giả dối không sinh
Một lòng bình đẳng
Không có tán loạn
Cầu pháp hữu tình.
Ngay trong hội này
Quán tưởng, mộng, huyễn
Rõ biết không thật
Hướng Phật Bồ-đề.
Biết chắc không xa
Được đạo như vậy
Được mà không được
Sáng mà không sáng.
Chỉ cùng Như Lai
Trí tuệ sáng tỏ
Nên biết như vầy
Thế gian bậc nhất.
Gọi Đại trượng phu
Người đều kính ngưỡng

Mới tự xoay tâm
Gần gũi bạn tốt.
Ngưỡng trông vâng theo
Không hề biếng nhác
Dần dà tăng tiến
Rõ tánh pháp không.
Siêng tu các hạnh
Không còn thoái chuyển
Sinh nơi nơi tốt
Giữ được Bồ-đề.
Ngay trong thiền định
Vắng lặng không động
Cũng không giữ giới
Cũng không phân biệt.
Có giới, không giới
Thể tánh chỉ một
Được Bồ-đề rồi
Tâm vào Phật thừa.
An trụ pháp tánh
Thể như hư không
Không có trở ngại
Diễn nói chánh pháp
Cứu giúp hữu tình
Một lòng bình đẳng
Chẳng khác với Phật.
Lại có Tỳ-kheo
Tham đắm, buông lung
Không học đạo Thánh
Thân, tâm rối rắm,
Chẳng khác người điên
Tợ kẻ lên đồng
Suốt ngày thường tạo
Ba độc tội nặng.
Kẻ ngu hung ác
Tánh khó điều phục

Đến kẻ cực si
Trọn không lợi ích,
Gần gũi bạn ác
Luyến đắm năm dục
Mê hoặc người nữ
Chưa từng tạm bỏ.
Người ấy một lòng
Gây tội phá giới
Ngu si không biết
Hủy giới hoàn toàn,
Trong hàng phá giới
Họ là bậc nhất
Đối với nẻo lành
Chẳng được gì cả.
Sức hành Xiển-đề
Phẫn hận kiêu ngạo
Gây tội xong rồi
Sẽ chịu quả khổ
Đối với pháp lành
Tâm không ưa thích
Nghe âm ưa tiếng
Hớn hở vui mừng,
Tâm luyến không rời
Nhóm tập bạn xấu
Thân ngữ không lành
Dựa theo tham, sân
Cùng nhau vui sướng
Rồi từ từ đi.
Đến một thôn xóm
Trong thôn xóm kia
Nhiều người tu lành
Nghe tiếng tụng Phật
Không sinh kính ngưỡng
Chỉ tìm bạn ác
Cùng tạo dục lạc

Rơi vào đường ác,
Mất nẻo Bồ-đề
Nếu là thầy dạy
Tỳ-kheo tri thức
Tạo các công đức
Cầu hạnh Đại thừa
Ít nghe pháp âm
Không thích thân gần
Thường hành nhẫn nhục
Tâm không kiêu mạn
Tìm hỏi Pháp sư
Siêng cầu pháp tốt
Trì Đà-la-ni
Chương cú bí mật
Biên chép Kinh quyển
Vô số trăm ngàn
Trí tuệ phát sáng
Hớn hở vui mừng
Những người như vậy
Đạt công đức Phật
Chẳng khác với Phật
Trải qua nhiều kiếp
Lại không thoái chuyển
An trụ Phật đạo
Vắng lặng không lay.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Sư Tử Du Hý thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ngày nay, nghe được pháp mầu nhiệm sâu xa của Phật nói, chúng con sinh tâm vui mừng chưa từng có, chiêm ngưỡng oai quang, trông mong sự dạy bảo, thề siêng un đúc sự tu tập, không dám biếng nhác. Thế nên, nếu có lạc pháp nào, cúi xin Thế Tôn hãy vì chúng con mà khai nói. Khi đó có các hàng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lầu-na, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, cùng hàng quyến thuộc của mình, với các chúng sinh ở thế gian, đều đến gần cung kính cúng dường, tôn trọng, lễ bái và sau này đều được giải thoát.

Lại có tám ngàn Thiên tử, cùng các quyến thuộc, vứt bỏ sự vui sướng ở cõi trời, đến chỗ Phật, nghe pháp mầu nhiệm mà cầu giải thoát.

Lại có hai ngàn Dạ-Xoa, cùng quyến thuộc của mình, dứt trừ bạo ác, cùng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có ba ngàn Rồng lớn cũng cùng hàng quyến thuộc của mình, phát tâm Bồ-đề, đi đến chỗ Phật, mong cầu được lìa khỏi.

Lại có năm trăm chúng Tỳ-kheo-ni, cũng đến gần, cung kính, lễ bái, tôn trọng, ca ngợi, vui mừng, hớn hở, nghe nhận giáo pháp, cầu đạo Bồ-đề.

Lại có hai ngàn câu-chi chúng Đại Bồ-tát, nghe Phật nói pháp, trừ bỏ chướng ngại, đạt được giải thoát.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Sư Tử Du Hý:

–Thiện nam! Khi xưa ta với ông, đã từng được nghe Đức Nhiên Đăng Như Lai, Đấng Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác nói những điều cốt lõi của giáo pháp, tu hạnh nhẫn nhục, cam chịu cực khổ, không hề thiếu phạm, không sinh các điều ác, đầy đủ tròn đầy; lại được nghe Phật diễn nói sáu pháp Ba-la-mật mầu nhiệm, cao cả, gồm: Bố thí ba-la-mật, Trì giới ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền định ba-la-mật, Trí tuệ ba-la-mật, nhờ đó mà căn lành được tăng trưởng, đạt sự không thoái chuyển. Và cũng chính vào lúc đó, nhờ nghe giáo pháp của Phật, chăm chỉ thực hành, nên chứng được đạo quả, đạt được tướng của bậc Đại nhân, tôn trọng Phật pháp, thường cúng dường chư Phật ở mười phương, cùng các Đại Bồ-tát, phụng thờ bậc Thiện tri thức, rõ tánh pháp không và ngay trước mắt đắc được chánh niệm.

Này Thiện nam! Còn ông, thì vào thời quá khứ trải qua vô số a-tăng-kỳ kiếp, có một vị Phật ra đời, hiệu là Tu-di Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Vị Phật này, thọ mạng vô lượng cả trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa năm. Thế giới tên là Lưu ly kim quang. Cõi nước của vị Phật ấy bằng phẳng như đá mài; các loại báu như: Vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não hợp lại thành vật nghiêm sức cõi nước ấy; trong đó, không có các sự ô uế, xấu ác, gạch ngói, gai góc.

Này thiện nam! Vào lúc đó, trong chúng hội của vị Phật này, có tám trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa Tỳ-kheo đều là những bậc A-la-hán, đã dứt sạch tất cả lậu hoặc, không còn mọi ràng buộc phiền não, tâm được giải thoát. Lại có vô số trăm ngàn chúng Tỳ-kheo-ni, vô số trăm ngàn chúng Ưu-bà-tắc, vô số trăm ngàn chúng Ưu-bà-di cũng đến tập hợp nơi pháp hội.

Thiện nam! Khi ấy, Đức Thế Tôn đem ba Thừa giáo hóa chúng sinh, nói pháp Tứ đế cho các hàng Thanh văn, nói pháp mười hai nhân duyên cho các hàng Duyên giác, nói sáu pháp Ba-la-mật cho các hàng Bồ-tát. Đức Phật ấy khéo trình bày những cốt yếu của các pháp mầu nhiệm, sâu xa; khiến cho đại chúng an trụ trong giáo pháp, đều đạt được sự giải thoát.

Này Thiện nam! Đất báu trong thế giới Lưu ly kim quang ấy bằng phẳng, nhiều hàng cây báu mọc hai bên đường; lưới báu, dây vàng, giao nhau làm ranh giới đường đi, từng luồng gió mầu nhiệm thổi qua, va chạm, lay động phát ra âm thanh rất hay. Âm thanh ấy, diễn nói các pháp: Vô thường, khổ, không, vô ngã. Có những âm thanh pháp mầu nhiệm, như: Âm thanh không, âm thanh không tướng, âm thanh không nguyện, âm thanh không sinh, âm thanh không diệt, âm thanh không sắc, âm thanh không tánh. Tất cả chúng sinh trong cõi nước đó, nghe được những âm thanh mầu nhiệm kia, tâm liền sinh vui mừng và đều được sự giải thoát.

Thiện nam! Trong giáo pháp trong sạch của Đức Tu-di Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng, Chánh Giác; ông làm Tỳ-kheo tên là Khuyến Tuệ, ưa thích chánh pháp, cầu các loại trí Phật, không một chút tham dục, căn giới đều trong sạch, tâm luôn vui vẻ ca ngợi Đại thừa, siêng tu suốt ngày, cung kính cúng dường, hễ có ai đến cầu pháp, thì ông vì họ mà diễn nói, không sinh lòng giấu diếm, trình bày đầy đủ, khiến họ giải thoát, tâm không mong cầu ở nơi yên ổn, bình đẳng đầy đủ căn lành, trọn vẹn hạnh nguyện Bồ-đề.

Thiện nam! Vì cầu chánh pháp, Tỳ-kheo ấy ưa tụng Kinh điển, trí tuệ tăng trưởng, nương nơi Đại thừa vô lượng công đức, hầu hạ bậc thầy tri thức, suốt đời cúng dường không hề mỏi mệt, dùng nhiều cách thức giáo hóa khiến mọi chúng sinh được an vui.

Thiện nam! Vì muốn làm lợi ích cho chúng sinh, Tỳ-kheo

Khuyến Tuệ, bèn rời nơi ở, đi vào thôn xóm, cứ lần lượt từng nhà mà khất thực. Trong thôn xóm ấy, những nam nữ có lòng tin trong sạch, tìm đến gần gũi, sinh lòng kính trọng, cúng dường đủ thứ. Tỳ-kheo Khuyến Tuệ, vì họ mà nói những điều cốt yết của giáo pháp, những công đức khó lường của nhẫn nhục thiền định, khiến họ tin hiểu, đạo tâm vững chắc. Trong thôn xóm ấy, có một hạng chúng sinh thấp kém, rất sợ hãi khi thấy Tăng chúng, vì ý không muốn gặp nên bỏ đi thật xa. Đấy chính là do mầm móng tạo việc ác khi xưa của họ, chẳng khác nào như những loại gia cầm súc vật. Khi thấy người ác kia, Tỳ-kheo Khuyến Tuệ sinh lòng thương xót, không ngần ngại chịu khó khuyên nhủ, rồi dần dà gần gũi, chỉ bảo, dẫn dắt, nói những điều cốt yếu của giáo pháp cho nghe, khiến họ tỏ ngộ, ăn năn những lỗi lầm, quay về nương tựa nơi Tam bảo.

Này Thiện nam! Trong lúc đó, những bạn lành tri thức cùng ở nơi tịnh xá của Tỳ-kheo Khuyến Tuệ, nói với nhau: "Tỳ-kheo Khuyến Tuệ này, là người thuở xưa đã gieo trồng gốc thiện, thấu rõ sâu xa cốt lõi của giáo pháp, là bậc đứng đầu trong chúng, thế tại sao, nay lại lìa bỏ tịnh xá, đi đến thôn xóm, chấp nhận chịu mọi khổ cực, khất thực, giáo hóa chúng sinh? Hàng Tỳ-kheo chúng ta đây, sinh lòng nhớ nghĩ, hãy cùng nhau tìm đến đón ngài trở về." Khi vừa đến nơi, đã thấy ngài Khuyến Tuệ, tất cả sinh tâm vui mừng, hỏi han, chúc bình an sức khỏe. Chúng con, hôm nay tìm đến thăm hỏi, mong ngài trở về, chúng con sẽ tùy thời cúng dường những thức ăn, thức uống ngon sạch, hoa đèn quả; chỉ mong sao ngài thương xót mà cùng trở về chỗ ở cũ. Tỳ-kheo Khuyến Tuệ không chấp nhận lời thỉnh mời, về sống an vui nơi vắng lặng; lại rời nơi thôn xóm mà đi, gặp một Lan-nhã, liền ở nơi vắng vẻ này vứt bỏ các duyên, lặng lẽ an trụ, chuyên tu khổ hạnh, chứa nhóm công đức, trí tuệ càng tăng trưởng. Sau đó, có một lần, do không thích nơi Lan-nhã nữa, Tỳ-kheo Khuyến Tuệ, lại vào núi sâu, nơi không ai có thể đến được, khen ngợi đây là nơi có thể ở yên ổn được, chuyên trì kiết hạ, tu tập thiền quán, tuân theo cấm chế của Phật. Nơi đây có rất nhiều loài thú qua lại; những thú hoang như là: Hổ, báo, sư tử; và cả loài thú bay đều đến gần, thân thiện ngậm hoa dâng quả, cúng dường đủ thứ. Khi ấy, Tỳ-kheo Khuyến Tuệ mới sinh lòng vui mừng, nên càng siêng năng

tu tập không còn sự thoái chuyển.

Thiện nam! Vào thời xa xưa đấy, có một hạng Tỳ-kheo, đối với giáo pháp của Phật, họ không sinh lòng ưa thích, không tu phạm hạnh, không giữ giới luật, chê bai Đại thừa, ăn không của tín thí, không có sự hổ thẹn, tránh xa bậc Thiện tri thức, thường kết bè phái với kẻ ác, hết sức tham độc, khiến ai cũng chẳng muốn nhìn, ngu si tạo ác, đánh mất áo ca-sa, phải bị đọa vào địa ngục, trải qua chín mươi câu-chi trăm ngàn kiếp, phải chịu mọi sự khổ não lớn lao. Một khi tội này vừa hết, họ còn phải chịu sự cực khổ, trong mọi nỗi khổ, suốt sáu mươi trăm ngàn câu-chi kiếp nữa mà không thể nào ví dụ được. Và về sau, họ gặp Tỳ-kheo Khuyến Tuệ, được dạy dỗ đủ thứ, được nghe nói về Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác về giáo thừa thanh tịnh, khiến cho họ sinh lòng tin hiểu.

Thiện nam, cũng trong giáo pháp của Đức A Diễm Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác; Tỳ-kheo Khuyến Tuệ cũng làm một vị Tỳ-kheo, ưa thích chánh pháp, cầu trí tuệ Phật, cung kính cúng dường với cả lòng chân thành, tôn trọng giáo pháp của Phật. Biên chép Kinh điển, tạo các công đức, tâm không biếng nhác, gần gũi bậc Thiện tri thức, sinh lòng vui vẻ dùng nhiều cách thức, khuyến khích dạy dỗ loài hữu tình, khiến cho họ được ra khỏi sinh tử, các chúng sinh lúc đó, rất vui mừng, kính trọng và ngưỡng mộ Tỳ-kheo Khuyến Tuệ này.

Thiện nam! Đức Như Lai kia, cũng vì Tỳ-kheo Khuyến Tuệ, mà nói những điều cốt yếu của chánh pháp, khiến cho ông: Trí tuệ được tăng trưởng, khổ não không còn phát sinh, tham sân không còn tạo nữa, không vì những bạn xấu mà bị rơi vào nẻo ác, đề phòng và bảo vệ được bản thân mình, không còn sự lỗi lầm, hết lòng cúng dường, giảng nói chánh pháp, ngày đêm thường giữ gìn pháp báu trong sạch, dần dà tăng tiến, không còn thoái lui.

Này Thiện nam! Khi nghe những điều Phật nói, về việc thực hành mười nghiệp lành, tất cả chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới đều được an trụ trong chánh pháp, tất cả hàng Bồ-tát thực hành sáu Ba-la-mật thì công đức được đầy đủ, an vui tất cả. Khi ấy, Phật mới bảo Bồ-tát Sư Tử Du Hý:

–Vị Tỳ-kheo Khuyến Tuệ khi xưa, nay chính là ta đây.

❑